

# ỦY BAN AN TOÀN SẢN PHẨM TIÊU DÙNG HOA KỲ



Thông tin Tóm tắt về Hàng May mặc, 16 C.F.R. Phần 1610

Tháng Ba 2023

## **Mục đích của quy định chung về tính dễ cháy của quần áo là gì?**

Mục đích của quy định này là để ngăn chặn khỏi thị trường loại vải dệt may dễ cháy gây nguy hiểm và quần áo làm từ loại vải dệt may này. Nó đặt ra các phương pháp kiểm nghiệm tính dễ cháy của quần áo và vải may quần áo bằng cách phân loại vải thành ba loại dễ cháy dựa trên tốc độ cháy của chúng. Vải dệt may Loại 3, loại vải dễ cháy nguy hiểm nhất, không thích hợp để sử dụng cho quần áo vì chúng cháy nhanh và mạnh.

## **Tôi có thể tìm các yêu cầu về tính dễ cháy của quần áo ở đâu?**

Các quy định được công bố trong Bộ luật Quy định Liên bang ở Tiêu đề 16, Phần 1610.

## **Những gì được coi là quần áo?**

Đồ may mặc bao gồm bất kỳ trang phục hoặc đồ mà mọi người mặc. Quy định áp dụng cho tất cả các loại vải dệt may được sử dụng cho quần áo của người lớn và trẻ em. Hầu hết đồ ngủ trẻ em cũng phải đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt hơn về tính dễ cháy. Hầu hết mũ, găng tay, giày dép và các loại vải được sử dụng giữa lớp lót và vải bên ngoài của quần áo được miễn yêu cầu này.

## **Làm thế nào để quý vị kiểm nghiệm các loại vải hoặc quần áo để đảm bảo rằng chúng tuân thủ tiêu chuẩn về tính dễ cháy?**

Nội dung sau đây là tổng quan chung về các yêu cầu kiểm nghiệm. Để biết thêm thông tin chi tiết về thiết bị và quy trình kiểm nghiệm, việc lựa chọn mẫu thử và các yêu cầu khác, vui lòng tham khảo quy định hoặc liên hệ với Văn phòng các Chương trình Quốc tế của cơ quan theo email: [international@cpsc.gov](mailto:international@cpsc.gov).

Năm mẫu thử có kích thước 2 inch (51mm) x 6 inch (153mm) được sử dụng cho mỗi cuộc kiểm nghiệm. Các mẫu thử được kiểm nghiệm trước và sau khi giặt và hấp khô. Các mẫu thử được gắn trong giá đỡ mẫu và đặt trong tủ kiểm nghiệm như được nêu trong quy định.

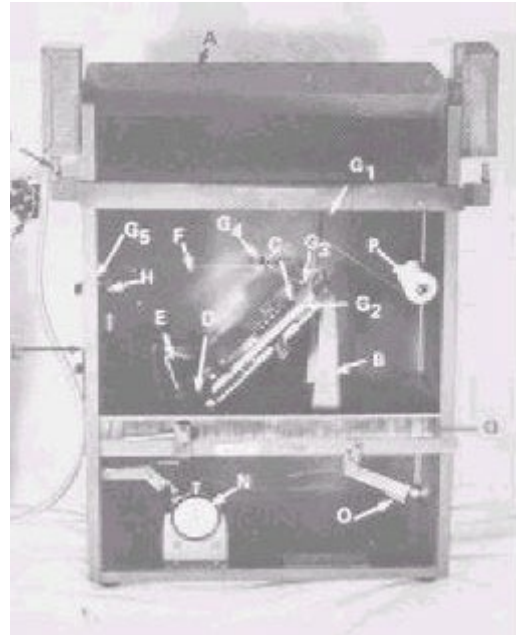
Các loại vải dệt may có bề mặt sợi nổi lên, chẳng hạn như vải chenille, lông cừu và vải bông xù được chải trước khi kiểm nghiệm.

Sau khi các mẫu thử được điều hòa (làm khô bằng tủ sấy và làm nguội bằng bình hút ẩm), mỗi mẫu được đặt vào tủ kiểm nghiệm ở một góc 45 độ.



**Thiết bị chải**

Bề mặt dưới của mẫu thử (không phải cạnh) tiếp xúc với một ngọn lửa cháy bằng gas trong một giây. Mẫu thử được để cháy hướng lên trên cho đến khi ngọn lửa cháy qua dây hãm, giải phóng quả cân và ngưng thiết bị đếm thời gian hoặc tắt.



**Tủ kiểm nghiệm**

Để đi đến kết luận về thời điểm ngọn lửa lan ra, hãy tính trung bình số lần dừng của thiết bị đếm thời gian đối với cả năm mẫu thử. Nếu thời gian đó ít hơn 3,5 giây đối với vải bề mặt trơn hoặc ít hơn 4 giây đối với vải có bề mặt sợi nổi, hoặc nếu các mẫu thử hoàn toàn không cháy hoặc nếu chỉ có một mẫu thử có thời gian cháy, hãy kiểm nghiệm lần thứ hai với năm mẫu thử. Khi kiểm nghiệm lần thứ hai, thời gian ngọn lửa lan ra là trung bình của số lần đối với tất cả 10 mẫu thử được kiểm nghiệm.

Quy định thiết lập ba cấp độ dễ cháy dựa trên thời gian lan ra của ngọn lửa.

- (1) Vải dệt may Loại 1 có thời gian ngọn lửa lan ra từ 3,5 giây trở lên đối với vải có bề mặt trơn, hơn 7 giây đối với vải có bề mặt nổi, hoặc 0-7 giây đối với vải có bề mặt nổi mà không bắt lửa hoặc nóng chảy vải nền (nói chung khi các sợi bề mặt sờn của các loại vải sợi nổi cho thấy "hiện tượng chớp cháy bề mặt"). *Vải dệt may Loại 1 mang tính dễ cháy bình thường và được chấp nhận để sử dụng cho quần áo.*
- (2) Loại 2 chỉ áp dụng cho các loại vải có bề mặt sợi nổi. Vải dệt may Loại 2 có thời gian ngọn lửa lan ra từ 4 đến 7 giây, và vải nền bắt lửa hoặc nóng chảy. *Những loại vải này mang tính dễ cháy trung bình và có thể được sử dụng cho quần áo. Tuy nhiên, quý vị nên thận trọng khi may quần áo từ vải Loại 2 vì đặc tính của những loại vải đó có thể khiến các kết quả kiểm nghiệm tính dễ cháy của chúng thay đổi.*
- (3) Hàng dệt Loại 3 có thời gian ngọn lửa lan ra dưới 3,5 giây đối với vải có bề mặt trơn nhẵn và ít hơn 4 giây đối với vải có bề mặt nổi với vải nền nóng chảy hoặc cháy ngoài việc bị ngọn lửa bắt vào. *Vải dệt may Loại 3 cháy nhanh và mạnh, dễ cháy ở mức nguy hiểm. Quý vị không được phép sử dụng vải dệt may Loại 3 cho quần áo trên thị trường Hoa Kỳ.*

Các loại vải có khả năng được phân loại là hàng dệt Loại 2 hoặc Loại 3 bao gồm vải sheer rayon hoặc lụa tơ tằm, vải rayon chenille, lông cừu ngược hoặc vải sherpa bông hoặc pha bông, và một số loại vải bông xù nhất định.

### ***Các loại vải nào đáp ứng các yêu cầu của quy định này một cách nhất quán?***

Nhiều năm kiểm nghiệm tính dễ cháy đã cho thấy rằng các loại vải sau đây luôn đạt là hàng dệt Loại 1 và được miễn các yêu cầu thử nghiệm một cách hợp lý và mang tính đại diện cho các công ty đưa ra bảo đảm về tính dễ cháy đối với các loại vải này:

- (1) các loại vải bề mặt trơn, bất kể hàm lượng sợi, trọng lượng từ 2,6 ounce/73 gram cho mỗi yard vuông trở lên; và
- (2) tất cả các loại vải (cả bề mặt trơn và bề mặt sợi nổi) bất kể trọng lượng, được làm hoàn toàn từ bất kỳ loại sợi nào sau đây hoặc hoàn toàn từ sự kết hợp của các loại sợi này: acrylic, modacrylic, nylon, olefin, polyester và len.

### ***Làm thế nào các nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, nhà phân phối hoặc nhà bán lẻ quần áo có thể chắc chắn rằng các loại vải hoặc hàng may mặc mà họ bán không dễ cháy một cách nguy hiểm?***

- (1) Quý vị nên mua vải hoặc quần áo được làm từ các loại vải được miễn trừ liệt kê ở trên.
- (2) Quý vị nên tự mình kiểm nghiệm một cách hợp lý và mang tính đại diện trên vải (trước khi cắt và may thành hàng may mặc) hoặc trên các sản phẩm may mặc đã hoàn thiện.
- (3) Quý vị nên mua vải hoặc quần áo từ một nhà cung cấp đưa ra bảo đảm rằng họ tuân thủ các yêu cầu về tính dễ cháy này. Để đưa ra bảo đảm, một nhà cung cấp phải tiến hành các kiểm nghiệm một cách hợp lý và mang tính đại diện đối với từng mặt hàng được bảo đảm, và phải lưu giữ hồ sơ về các cuộc kiểm nghiệm cũng có việc bảo đảm này (ngoại trừ các loại vải được miễn trừ liệt kê ở trên). Vui lòng tham khảo quy định để biết thêm thông tin chi tiết về việc bảo đảm và các yêu cầu lưu giữ hồ sơ. Chúng tôi khuyến nghị bất kỳ ai dựa vào việc bảo đảm này nên có các bước để xác nhận rằng nhà cung cấp đưa ra bảo đảm đã thực sự kiểm nghiệm các sản phẩm được bảo đảm và theo định kỳ, cũng xác nhận rằng việc kiểm nghiệm phù hợp vẫn tiếp tục.

### ***Có bất kỳ yêu cầu nào khác đối với đồ may mặc không?***

Có. Có các yêu cầu bổ sung về kiểm nghiệm của bên thứ ba đối với quần áo trẻ em, (CFR phần 1110) và riêng đối với quần áo ngủ trẻ em (CFR các phần 1615 & 1616). Ngoài ra, Ủy ban Thương mại Liên bang (FTC) <http://www.ftc.gov> có các luật dán nhãn áp dụng cho đồ may mặc.

### ***Tôi có thể tìm thêm thông tin ở đâu?***

Xin truy cập trang Giáo dục Kinh doanh CPSC: <http://www.cpsc.gov/Business--Manufacturing> hoặc gửi email tới địa chỉ: [international@cpsc.gov](mailto:international@cpsc.gov).